

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101** /2021/HS-ST
Ngày 20/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2021/TLST-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXXST-HS ngày 06/8/2021 đối với bị cáo:

Trương Thành C, sinh ngày 28/01/1997 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trương Xuân B và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm 01, xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (đã chết).

- Người đại diện cho bị hại: Anh Dương Quốc H1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm 01, xã Tr, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; nơi cư trú: Xóm 14, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 07/4/2021, bị cáo Trương Thành C, có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx

(xe mượn của chị Nguyễn Thị V, bác của bị cáo) trên đường Lê Duẩn theo hướng từ Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T1 đi Trung tâm thành phố T1, khi bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực trước nhà trông giữ xe của Bệnh viện Đ tỉnh Tuyên Quang, thuộc Tổ dân phố 01, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Thu H đang đi bộ sang đường từ lề đường bên trái sang bên phải theo hướng đi của bị cáo, khi cách H khoảng 06 mét, bị cáo không giảm tốc độ của xe, cho rằng có thể điều khiển xe mô tô đi lách tránh được, nhưng cùng lúc đó có 01 xe ô tô (không xác định được biển số xe và người điều khiển) đi ngược chiều, đèn xe chói vào mắt bị cáo, khi xe ô tô đi qua thì xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào chị H làm chị H ngã ra đường, bị cáo và xe mô tô bị đổ xuống đường. Hậu quả chị H bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Đ tỉnh Tuyên Quang, đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/4/2021 chị H chết. Hồi 09 giờ 50 phút ngày 09/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang tiến hành khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị Thu H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 80/TT20 ngày 17/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận về việc khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị Thu H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng đầu, kheo chân hai bên có đám bầm tím. Chấn thương sọ não: Vùng chẩm phải có khối sưng nề bầm tím. Tổ chức dưới da tương ứng khối sưng nề, dập nát, bầm tím, tụ máu. Xương sọ vùng chẩm bên phải vỡ, đường vỡ dài 7,5cm, chỗ rộng nhất 0,15cm, qua khe vỡ có nhiều máu loãng không đông chảy ra.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông của cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Tuyên Quang, hồi 21 giờ 45 ngày 07/4/2021, xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đường Lê Duẩn, thuộc Tổ dân phố 01, phường P, thành phố T. Mặt đường rộng 1020cm, trải nhựa phẳng, có một số chỗ trên mặt đường bị hư hỏng, xuất hiện các hố, ổ gà. Trên mặt đường không có vạch kẻ sơn, có hệ thống điện chiếu sáng ở hai bên lề đường. Tại hiện trường, phát hiện: Vết cày trên mặt đường kích thước (170 x 1 x 0,2) cm có chiều hướng theo hướng từ Bệnh viện C tỉnh Tuyên Quang đi Công an thành phố Tuyên Quang, đo từ tâm đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 300cm, tâm đầu vết cày này cách điểm mốc cố định hiện trường 1654cm, đo từ tâm cuối vết cày đến mép đường là 330cm (Vị trí số 1). Vùng máu loang trên mặt đường, kích thước (45 x 35)cm, đo từ tâm vùng máu đến mép đường chuẩn là 250cm; tâm vùng máu cách tâm cuối vết cày 470cm (Vị trí số 2).

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Tuyên Quang hồi 14 giờ 00 phút, ngày 12/4/2021 đối với xe mô tô BKS 22B2 - 495.xx, thể hiện:

Phần đầu xe: Chân gương chiếu hậu phía trước bên phải có vùng mài xước kim loại chiều hướng từ trước về sau bề mặt bám dính tạp chất màu trắng, kích

thước (3,5 x 1)cm; ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu phía trước bên phải có vùng mài xước nứt vỡ nhựa, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (5,5 x 5,5)cm; ốp nhựa bảo vệ phần đầu xe góc bên phải có vùng mài xước nhựa, mất sơn, chiều hướng từ trái qua phải, kích thước (6 x 2)cm; đầu tay nắm lái bên phải có vùng mài rách cao su, kích thước (3 x 3)cm; đầu tay phanh bên phải có vùng mài xước kim loại chiều hướng từ trái qua phải, kích thước (1 x 0,5)cm; tại vị trí phía dưới gạt tay phanh có vùng mài xước kim loại, chiều hướng từ trái qua phải kích thước (3 x 1)cm.

Phần thân xe: Đầu giá đỡ chân phía trước bên phải bị đẩy xô lệch từ dưới lên trên, đầu giá đỡ chân có vùng mài rách cao su, hở lõi kim loại, bám dính tạp chất màu trắng kích thước (2,5 x 2)cm; đầu giá đỡ chân phía sau bên phải có vùng mài xước kim loại kích thước (3 x 1)cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang, tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Trương Thành C. Ngày 19/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang đã trả lại 01 xe mô tô; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô cho bà Nguyễn Thị V là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Thành C đã thỏa thuận và bồi thường cho ông Dương Quốc H1 (chồng chị H) là người đại diện của bị hại số tiền 128.000.000đ (một trăm hai mươi tám triệu đồng). Đại diện bị hại không đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trương Thành C; bà Nguyễn Thị V đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V. Bà V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKSTP ngày 29 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trương Thành C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Thành C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Thành C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo; thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Đại diện người bị hại, anh Dương Quốc H1 trình bày: Tối ngày 07/4/2021 bị cáo Trương Thành C đã có hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn cho chị Nguyễn Thị Thu H (vợ anh), Hậu quả chị Nguyễn Thị Thu H bị thương, phải đi Bệnh viện điều trị, đến ngày 09/4/2021 chị H chết. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh với tổng số tiền là 128.000.000 (*một trăm hai mươi tám triệu*) đồng. Anh và gia đình anh đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có ý kiến đề nghị gì thêm về phần dân sự; về hành vi của bị cáo, anh tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Nguyễn Thị V) xác nhận xe chiếc mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx là của chị cho bị cáo Trương Thành C (là cháu ruột chị) mượn để làm phương tiện đi lại; ngày 07/4/2021 bị cáo Trương Thành C đã có hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn cho chị Nguyễn Thị Thu H và làm hỏng xe của chị, hiện chị đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V. Chị thấy rằng thiệt hại không lớn nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị.

Bị cáo Trương Thành C nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thành C tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi; biên bản khám phương tiện, bản ảnh khám phương tiện và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 07/4/2021, bị cáo Trương Thành C, có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.56 trên đường Lê Duẩn, khi đến khu vực trước nhà trông giữ xe của Bệnh viện Đ tỉnh Tuyên Quang, thuộc Tổ dân phố 01, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang do không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ đã đâm vào chị Nguyễn Thị Thu H đang đi bộ sang ngang đường. Hậu quả đến ngày 09/4/2021 chị H bị chết.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; khi điều khiển xe mô tô đã có hành vi vi phạm khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ (khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: *Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường. Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn*) và vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải (khoản 6, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định: *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường*). Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có một phần lỗi (không quan sát khi xe đang đi tới, không đảm bảo an toàn khi qua đường); người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức án đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây hậu

quả nghiêm trọng (làm chết 01 người) nên không thể miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của đại diện bị hại được mà cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không gây ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Do vậy, không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo mượn của chị Nguyễn Thị V và làm hư hỏng khi gây tai nạn nhưng do chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 495.xx; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô mang tên Nguyễn Thị V. Ngày 19/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang đã trả lại 01 xe mô tô; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô cho bà Nguyễn Thị V là chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Trương Thành C, thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Thành C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Trương Thành C 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/8/2021).

Giao bị cáo Trương Thành C cho Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố T1, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trương Thành C 01 giấy phép lái xe số 080152005751, hạng A1 mang tên Trương Thành C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 03/9/2015 (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo Trương Thành C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trương Thành C; đại diện bị hại Dương Quốc H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị V có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (bị cáo, đại diện bị hại được kháng cáo toàn bộ nội dung bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Nhân - Trần Thế Dũng

Nguyễn Tuấn Vinh

